

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN IA GRAI  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HSST  
Ngày 23 – 03 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Chí Công.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phan Đình Xiềng

Bà Nguyễn Thị Mỹ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2023/HSST ngày 18 – 01 - 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 27 – 02- 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Bá T, sinh năm 1985 tại tỉnh G; nơi cư trú: tổ 2, phường Y, thành phố P, tỉnh G; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: học lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc T (chết) và bà Phạm Thị Tuyết D, sinh năm 1968; vợ là Lê Thị Ánh N, sinh năm 1990 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: ngày 28/11/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 180/2013/HSST (đã chấp hành xong bản án); bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 01/6/2022 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Nguyên A, sinh năm 1994 tại tỉnh G; nơi cư trú: làng D, xã Ia, huyện I, tỉnh G; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: học lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T, sinh năm 1957 và bà Đoàn Thị V (chết); vợ là Đinh Thị Thu T, sinh năm 2000 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 30/5/2022 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1990; trú tại: thôn 7, xã I, huyện Ia, tỉnh G (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991; trú tại: thôn 7, xã I, huyện Ia, tỉnh G (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1981; trú tại: thôn 7, xã I, huyện Ia, tỉnh G (vắng mặt).

+ Anh Bùi Văn T, sinh năm 1985; trú tại: tổ dân phố 1, thị trấn I, huyện Ia, tỉnh G (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Bùi Văn Tiến D, sinh năm 2000; trú tại: thôn 4, xã Ia, huyện I, tỉnh G (vắng mặt).

+ Anh Rơ Lan H, sinh năm 1995; trú tại: làng L, xã O, huyện Ia, tỉnh G (vắng mặt).

+ Chị Đinh Thị Thu T, sinh năm 2000; trú tại: thôn 4, xã Ia, huyện I, tỉnh G (có mặt).

+ Chị Lê Thị Ánh N, sinh năm 1990; trú tại: 396 L, thành phố P, tỉnh G (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

#### **1. Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy:**

Lúc 15 giờ 20 phút ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại làng Dọch Krót, xã Ia Krăi, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai, Công an huyện Ia Grai phát hiện Trần Nguyên A điều khiển xe xe mô tô hiệu Sirius, màu đen, biển kiểm soát 81U1-282.80 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khám xét trong người phát hiện Trần Nguyên A cất giấu trong túi quần bên phải 01 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất rắn, dạng cục bột màu trắng đục; trong túi áo khoác ngực bên phải có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “Golden Eagle” bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất rắn, dạng cục bột màu trắng đục, 02 bơm kim tiêm chưa qua sử dụng, 01 ống nước cất chưa sử dụng. Khám xét chỗ ở của A thu giữ thêm 02 gói giấy vờ ô li màu trắng loại nhỏ, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột; 01 gói giấy (loại giấy hóa đơn) bên trong có chứa một cục chất rắn màu trắng, 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 chiếc dao lam; 01 tờ giấy vờ ô li màu trắng, 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng kèm theo sim điện thoại đã qua sử dụng. Trần Nguyên A khai: toàn bộ chất rắn màu trắng dạng cục bột cất giấu trên người bị bắt quả tang là ma túy loại Heroin, bị cáo cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và đem đi bán cho Bùi Văn Tiến D.

Số ma túy cất giấu trong nhà là nhằm mục đích bán cho người khác khi họ có nhu cầu. Nguồn gốc số ma túy trên do A mua của Lê Bá T vào ngày 29/5/2022. Quá trình điều tra, xác định Trần Nguyên A đã bán trái phép cho Bùi Văn Tiến D 02 lần. Lần thứ nhất, ngày 29/5/2022 D mượn điện thoại của một người tên Đ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để liên lạc với A mua ma túy. A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen, biển kiểm soát 81U1-28280 đến bán trái phép cho D tại khu vực làng Dọch Ia Krót, xã Ia Krăi, huyện Ia Grai với số tiền 180.000đ. Lần thứ hai, ngày 30/5/2022, D mượn điện thoại của một người tên T bán tạp hóa tại làng Dọch Ia Krót, xã Ia Krăi để liên lạc với A mua ma túy. A điều khiển xe mô tô nói trên đến bán trái phép ma túy cho D tại thôn 1, xã Ia Krăi, khi về đến nhà thì bị bắt giữ. Sau khi mua ma túy của A vào ngày 30/5/2022, D cùng với Rơ Lan H cùng nhau sử dụng hết tại khu vực Nghĩa trang, thôn 1, xã Ia Krăi.

Từ lời khai của Trần Nguyên A, Cơ quan điều tra tiến hành bắt khẩn cấp và khám xét nơi ở của Lê Bá T. Cơ quan điều tra tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 tờ giấy (dạng giấy hóa đơn) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 81S1-207.15. Khám xét nơi ở của T, tiếp tục thu giữ 03 gói giấy màu hồng, bên trong có chứa chất rắn, dạng cục bột, màu trắng đục và 01 tập giấy có ghi chữ “Hóa đơn bán lẻ”. T khai đó là ma túy loại Heroin do T trực tiếp mua của một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) vào khoảng tháng 5/2022 tại thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời. Cụ thể đã bán trái phép cho Trần Nguyên A 02 lần, lần thứ nhất ngày 21/5/2022, A một mình điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, biển kiểm soát 81U1-28280 đến phòng trọ của T mua 5.000.000đ ma túy; lần thứ hai, ngày 29/5/2022, A tiếp tục điều khiển chiếc xe mô tô nói trên đến nhà T mua 5.000.000đ ma túy, Anh trả trước 3.000.000đ, số tiền 2.000.000đ còn lại A nhờ vợ là Định Thị Thu T chuyển vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank 0291000265192 của Thường. Ngoài ra T còn khai có bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không nhớ tên và địa chỉ.

- Tại bản kết luận giám định số 373/KL-KTHS ngày 06/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Chất màu trắng dạng cục, bột trong 01 gói giấy bạc và 01 gói giấy trong bì thư ghi “QT” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin, tổng khối lượng 0,1271gam. Chất màu trắng dạng cục, bột trong 03 gói giấy (02 gói giấy dạng vờ ô ly, 01 gói giấy dạng giấy hóa đơn) trong bì thư ghi “1” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin, tổng khối lượng 1,9254gam (thu của Trần Nguyên Anh). Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng chất ma túy trên được tính là  $0,1271\text{gam} + 1,9254\text{gam} = 2,0525\text{gam}$ .

- Tại bản kết luận giám định số 382/KL-KTHS ngày 09/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Toàn bộ chất màu trắng đục, dạng cục, bột trong 03 gói giấy màu hồng trong bì thư niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroin, tổng khối lượng 0,3529gam (thu của Thường).

## 2. Về hành vi trộm cắp tài sản:

Sau khi bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Trần Nguyên A còn khai nhận trong năm 2021 đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Nguyễn Thanh H như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 18/02/2021, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, biển kiểm soát 81B1- 91451 đến rẫy Công an phê của ông Lê Tất H trộm cắp 01 bánh đà của máy nổ hiệu Giang Đông 22HP chở đi cất giấu tại rẫy cà phê gần đó rồi nhà. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 22/7/2021 kết luận: 01 bánh đà máy nổ kích thước đường kính 42,5cm, dày 5,5cm bằng kim loại của máy nổ hiệu Giang Đông 22HP có giá 650.000đ. Khoảng 13 giờ ngày 19/02/2021 H rủ Trần Nguyên A đi trộm cắp tài sản thì A đồng ý. Sau đó H điều khiển xe mô tô nói trên chở A đến rẫy cà phê của ông Đỗ Văn H để trộm bánh đà máy nổ. A đứng canh giới còn H dùng búa, đục tháo bánh đà của máy nổ hiệu Cao Phong 16HP rồi Hạnh chở A đến lấy bánh đà mà H trộm cắp ngày 18/02/2021 rồi cả hai đem đến bán cho ông Ngô Đức L với giá 200.000đ/cái rồi chia nhau mỗi người 200.000đ. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 22/7/2021 kết luận: 01 bánh đà máy nổ kích thước đường kính 42,5cm, dày 5,5cm bằng kim loại của máy nổ hiệu Cao Phong 16HP có giá 500.000đ.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 20/02/2021, H tiếp tục rủ A đi trộm cắp bánh đà để lấy tiền tiêu xài và A đồng ý. H điều khiển xe mô tô nói trên chở A đến khu vực hồ nước thuộc Thôn 7, xã Ia Tô, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. H sử dụng búa, đục, còn A đứng canh giới và phụ giúp trộm 01 bánh đà máy nổ hiệu Giang Đông 18HP của anh Nguyễn Văn N và 01 bánh đà máy nổ hiệu Cao Phong 22 HP của anh Nguyễn Văn N1. Sau đó cả hai đem bán cho ông Ngô Đức L được 200.000đ/cái rồi cùng chia nhau tiêu xài. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 22/7/2021 kết luận: 01 bánh đà máy nổ kích thước đường kính 42,5cm, dày 5,5cm bằng kim loại của máy nổ hiệu Giang Đông 18HP có giá 600.000đ. 01 bánh đà máy nổ kích thước đường kính 42,5cm, dày 5,5cm bằng kim loại của máy nổ hiệu Cao Phong 22HP có giá 650.000đ. Tổng cộng lần trộm cắp này trị giá 1.250.000đ.

Vụ thứ ba: Khoảng 13 giờ ngày trong tháng 4/2021 (không rõ ngày cụ thể), H tiếp tục rủ A trộm cắp tài sản, H điều khiển xe mô tô nói trên chở A đến khu vực hồ nước thuộc Tổ dân phố 1, thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai lén lút trộm cắp 01 máy mô tơ điện hiệu Hitachi 11 KW gắn đầu bơm hãng Văn Thê của anh Bùi Văn T. Sau đó cả hai đem bán cho tiệm phế liệu của chị Nguyễn Thị N được 1.100.000đ, chia nhau mỗi người 550.000đ. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐGTS ngày 11/8/2021 kết luận: 01 máy mô tơ điện hiệu Hitachi 11 KW gắn đầu bơm hãng Văn Thê đã qua sử dụng có giá 7.500.000đ.

Tổng giá trị tài sản Trần Nguyên A tham gia trộm cắp với Nguyễn Thanh H là 9.250.000đ.

Trong quá trình điều tra vụ án Trộm cắp tài sản, do chưa xác định được nhân thân và lai lịch của Trần Nguyên A, nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Trần Nguyên A để xử lý sau. Tại Bản án số 13/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đã xét xử Nguyễn Thanh H cùng các đồng phạm khác, trong đó có hành vi trộm cắp cùng với Trần Nguyên A, đồng thời cũng đã giải quyết xong về trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các bị hại. Ngày 25/12/2022 Công an huyện Ia Grai ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐ-XPHC phạt tiền 3.500.000đ đối với Trần Nguyên A về hành vi bán bánh đa máy nổ hiệu Giang Đông 22HP mà Nguyễn Thanh H đã trộm cắp trước đó vào ngày 18/02/2021.

*Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai truy tố Trần Nguyên A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Truy tố Lê Bá T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.*

*Diễn biến tại phiên toà:*

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã mô tả.

- Trình bày luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Bá T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Trần Nguyên A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Bá T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trần Nguyên A từ 10 đến 12 tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38; điểm s và điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trần Nguyên A từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung của 02 tội là từ 05 năm 10 tháng đến 06 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng, truy thu tiền bạc liên quan đến tội phạm, buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

**XÉT THÁY:**

[1]. Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hiện hành; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy:

[2.1]. Hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của Lê Bá T: Ngày 21/5/2022 và ngày 29/5/2022 tại phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Lê Bá T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy 02 lần cho Trần Nguyên A thu lợi bất chính 10.000.000đ. Qua khám xét, còn phát hiện Lê Bá T tàng trữ 0,3529 gam ma túy, loại Heroin nhằm mục đích bán trái phép cho người khác. Do đó hành vi của Lê Bá T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà chứng minh bị cáo bán 02 lần ma túy cho Trần Nguyên A nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật nhưng vì động cơ thu lợi bất chính nên bị cáo đã bất chấp pháp luật. Bị cáo đã từng bị Toà án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, mặc dù đã chấp hành xong bản án và được đương nhiên xoá án tích nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất, mức độ, động cơ của việc phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung.

[2.2]. Hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của Trần Nguyên A: Ngày 29/5/2022 và ngày 30/5/2022 Trần Nguyên Anh có hành vi bán ma túy cho Bùi Văn Tiến D thu lợi bất chính số tiền 380.000đ. Khám xét, phát hiện Trần Nguyên A còn tàng trữ trong người và trong nhà tổng cộng 2,0525 gam ma túy, loại Heroin nhằm mục đích bán trái phép cho người khác. Do đó hành vi của Trần Nguyên A đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà chứng minh bị cáo bán 02 lần ma túy cho Bùi Văn Tiến D nên bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm

hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Nhưng vì động cơ để có tiền tiếp tục mua ma túy sử dụng trái phép cho bản thân nên đã bất chấp pháp luật. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn có cha ruột là Thương binh; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ một mình phải nuôi 02 con còn nhỏ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự của đại diện Viện kiểm sát thì thấy rằng: trong quá trình điều tra vụ án, ngoài việc khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội bán trái phép chất ma túy của mình, Trần Nguyên A còn có những hành vi, lời khai thể hiện sự hợp tác tích cực với Cơ quan điều tra trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, qua đó kịp thời phát hiện thêm hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của Lê Bá T trong vụ án và tội Đánh bạc trong vụ án khác, được Cơ quan điều tra có văn bản đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó Hội đồng xét xử vận dụng hướng dẫn tại Mục 3 phần 1 của Công văn số 212/TANDTC – PC ngày 13/9/2019 của Toà án nhân dân Tối cao về việc thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong xét xử, chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát để áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình cho bị cáo Trần Nguyên A.

Xét tính chất, mức độ, động cơ của việc phạm tội và nhân thân của bị cáo; đồng thời xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và thể hiện tính chất khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội hối lỗi, ân hận về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo ở dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Về hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của Trần Nguyên A: Ngày 19, 20/02/2021 và tháng 4 năm 2021 bị cáo cùng với Nguyễn Thanh H trộm cắp 01 bánh đà của máy nổ hiệu Cao Phong trị giá 500.000đ của anh Đỗ Văn H, trộm cắp 01 bánh đà của máy nổ hiệu Giang Đông 18 HP trị giá 600.000đ của anh Nguyễn Văn N, trộm cắp 01 bánh đà của máy nổ hiệu Cao Phong 22 HP trị giá 650.000đ

của anh Nguyễn Văn N1 và trộm cắp 01 máy mô tơ điện hiệu Hitachi 11KW có gắn đầu bơm Ván Thẻ trị giá 7.500.000đ của anh Bùi Văn T. Tổng cộng là 9.250.000đ. Do đó hành vi của Trần Nguyên A đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo nhận thực được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn hưởng thụ bất chính từ tài sản của người khác nên đã bắt chắp. Trong vụ án này Nguyễn Thanh H phạm tội với vai trò khởi xướng, chủ mưu và đã bị xét xử tại Bản án số 13/2022/HSST ngày 26/4/2022. Bị cáo Trần Nguyên A phạm tội chỉ với vai trò là người thực hành, giúp sức.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo; ngoài ra bị cáo còn có cha ruột là Thương binh; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ một mình phải nuôi 02 con còn nhỏ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm và nhân thân của bị cáo, cân nhắc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng là để răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội: Bị cáo Trần Nguyên A bị xét xử cùng một lần phạm nhiều tội. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ quyết định hình phạt đối với từng tội và tổng hợp hình phạt chung theo quy định của pháp luật.

[5]. Về hành vi của Trần Nguyên A cùng với Nguyễn Thanh H đem bán 01 bánh đà của máy nổ hiệu Giang Đông 22 HP trị giá 650.000đ của anh Lê Tất H, đây là tài sản do Nguyễn Thanh H trộm cắp được. Ngày 25/12/2022 Công an huyện Ia Grai ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐ-XPHC phạt tiền 3.500.000đ đối với Trần Nguyên A về hành vi “Bán tài sản của người khác mà biết rõ tài sản đó do vi phạm pháp luật mà có”. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập đến nữa.

[6]. Những vấn đề liên quan khác:

Đối với Đinh Thị Thu T là vợ của bị cáo Trần Nguyên A. Ngày 29/5/2022 Trần Nguyên A nhờ T chuyển khoản số tiền 2.000.000đ vào tài khoản Ngân hàng của Lê Bá T, Trần Nguyên A nói với T là nhằm mục đích giải quyết công việc. Quá trình điều tra và tại phiên toà không có căn cứ chứng minh T biết Trần Nguyên A nhờ trả tiền mua ma túy trái phép cho Lê Bá T. Do đó không có cơ sở để xác định Đinh Thị Thu T là đồng phạm với Trần Nguyên A về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Lê Bá T. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng Bùi Văn Tiến D và Rơ Lan H là những người sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với những người cho Bùi Văn Tiến D mượn điện thoại để liên lạc với Trần Nguyên A mua ma túy. Cơ quan điều tra đã xác minh nhằm làm rõ vai trò để xử lý theo quy định của pháp luật nhưng vẫn chưa xác định được. Do đó Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ thì xử lý theo quy định.

Đối với hành trộm cắp của Nguyễn Thanh H và trách nhiệm bồi thường thiệt hại liên quan đến Trần Nguyên A đã được xét xử và giải quyết xong tại Bản án số 13/2022/HSST ngày 26/4/2022 của Toà án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai nên không đề cập đến.

[7]. Về truy thu tiền bạc: Lê Bá T bán ma túy cho Trần Nguyên A thu lợi bất chính là 10.000.000đ. Đây là số tiền liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

[8]. Về xử lý vật chứng, tài sản:

Đối với số tiền 970.000đ thu của Trần Nguyên A, trong đó chứng minh được số tiền bị cáo bán ma túy là 380.000đ nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền còn lại 590.000đ không có căn cứ chứng minh liên quan đến việc phạm tội trong vụ án này nên trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 1.520.000đ thu của Lê Bá T, trong đó bị cáo khai nhận 900.000đ là tiền mua bán hoa lan và thu tiền thuê trọ, còn lại là do bán ma túy cho người khác mà có. Do đó áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 620.000đ, số tiền còn lại 900.000đ cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe máy hiệu Sirius, màu đen, biển kiểm soát 81 U1 – 282.80 là của gia đình Trần Nguyên A. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe này làm phương tiện vận chuyển ma túy nhằm mục đích bán trái phép. Đây là phương tiện phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 81S1-270.15 là của gia đình Lê Bá T. Quá trình điều tra và tại phiên toà không có căn cứ chứng minh chiếc xe nói trên có liên quan đến việc mua bán ma túy trong vụ án này. Do vậy áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia thu của Lê Bá T và chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 thu của Trần Nguyên A là phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy với nhau. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia thu của Rơ Lan H, H khai ngày 29/5/2022 có liên lạc với Trần Nguyên A để mua ma túy nhưng không được. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với các vật chứng khác là dụng cụ các bị cáo sử dụng để bán và sử dụng trái phép chất ma túy, hiện không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối các chất ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, tàng trữ nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Bá T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Nguyên A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Bá T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 6 năm 2022.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Nguyên A 05 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Nguyên A 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trần Nguyên A phải chấp hành chung cả hai tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Trộm cắp tài sản" là 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 5 năm 2022.

2. Về truy thu tiền bạc liên quan đến tội phạm: Buộc bị cáo Lê Bá T phải nộp lại 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 (một) công văn ký hiệu “1” và dòng chữ số “373/PC09 ngày 06/6/2022”, tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI\*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Quỳnh, Bùi Sỹ Thà và Nguyễn Thành Đức.

+ 01 (một) công văn ký hiệu “QT” và dòng chữ số “373/PC09 ngày 06/6/2022”, tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI\*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Quỳnh, Bùi Sỹ Thà và Nguyễn Thành Đức.

+ 01 (một) công văn số 382/PC09 ngày 09 tháng 6 năm 2022, ký hiệu “QT” và dòng chữ số “373/PC09 ngày 06/6/2022”, tại mép dán mặt sau có các dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI\*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Thành Long và Nguyễn Thành Đức.

+ 01 tờ giấy (dạng giấy hoá đơn có màu xanh hồng, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Golden Eagle, 01 tập giấy có ghi chữ “hoá đơn bán lẻ”, 02 bơm kim tiêm (chưa qua sử dụng), 01 ống nước cất (chưa qua sử dụng), 02 bơm kim tiêm (đã qua sử dụng), 01 chiếc dao lam, 01 tờ giấy vớ ô ly màu trắng.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước các vật chứng sau:

+ 01 chiếc xe máy hiệu Sirius, màu đen, dung tích xi lanh 110, biển kiểm soát 81 U1 – 282.80; số khung RLCUE3710LY1541136, số máy E32VE288242.

+ 01 điện thoại di động Nokia 210 màu đen, số seri 1: 352879105411152, số seri 2: 352879105911151, kèm sim điện thoại (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động Nokia màu đen, kèm sim điện thoại (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu vàng, đen, số Imel 351982079159425, kèm sim điện thoại (đã qua sử dụng).

+ Số tiền 1.000.000đ (*trong đó của Trần Nguyên Anh là 380.000đ, của Lê Bá Thường là 620.000đ*).

- Trả lại cho Lê Bá T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, dung tích xi lanh 110, biển kiểm soát 81S1-270.15, số khung RLCUE3740MY110815, số máy E32VE409075.

- Trả lại cho Trần Nguyên A số tiền 590.000đ (*năm trăm chín mươi nghìn đồng*).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền còn lại của Lê Bá T là 900.000đ để đảm bảo thi hành án.

*Các vật chứng, tài sản nêu trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 02 năm 2023 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Grai.*

4. Về án phí: Các bị cáo Lê Bá T và Trần Nguyên A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.*

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Công an huyện Ia Grai;
- Cơ quan THAHS CA huyện Ia Grai;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Lưu hồ sơ/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đặng Chí Công**